

TÍNH CHÍNH TRỊ CỦA VĂN HÓA

Trần Đức Ngôn
Hội Văn nghệ dân gian Việt Nam
Email: tngon2025@gmail.com

/Ngày nhận bài: **25/09/2025** /Ngày nhận bài sửa sau phân biên: **05/10/2025** /Ngày chấp nhận đăng: **12/10/2025**

TÓM TẮT

Văn hóa là một phương diện quan trọng của đời sống xã hội, có mối quan hệ mật thiết với các phương diện khác như kinh tế, chính trị. Đặc biệt, đối với chính trị, văn hóa có lúc và có bộ phận phản ánh ý thức hệ và quyền lực của các giai cấp khác nhau trong xã hội. Văn hóa cũng được các nhà hoạt động chính trị sử dụng như một thứ vũ khí sắc bén để đảm bảo thành công cho sự nghiệp của mình. Bài viết tập trung phân tích tính chính trị của văn hóa từ hai góc độ: Tính chính trị như là biểu hiện tự thân của văn hóa và như là kết quả từ việc sử dụng văn hóa.

Từ khóa: *Tính chính trị của văn hóa, Văn hóa thể hiện tính chính trị, Văn hóa chính thống, Văn hóa phản chính thống*

THE POLITICAL NATURE OF CULTURE

ABSTRACT

Culture is a vital dimension of social life, closely interconnected with other domains such as the economy and politics. In relation to politics, culture-at certain times and in specific forms can reflect the ideologies and power structures of different social classes. Moreover, political actors often employ culture as a powerful instrument to advance their causes. This article examines the political nature of culture from two perspectives: as an inherent manifestation of culture itself, and as a product of its strategic use.

Keywords: *Political nature of culture, Culture as political expression, Mainstream culture, Counter-culture*

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Tính chính trị có phải là thuộc tính bản chất, bền vững của văn hóa không? Đây là một câu hỏi mà nhiều người đã đặt ra trong những năm trước đây. Các nhà bảo tàng học có nói đến tính chính trị của bảo tàng như Nguyễn Văn Cường; các nhà chính trị học thì quan tâm đến mối quan hệ và tác động qua lại giữa văn hóa và chính trị như Nguyễn Trọng Chuẩn, Nguyễn Hữu Đông, Nguyễn Trọng Hòa, v.v... Tuy nhiên, việc nghiên cứu về tính chính trị của văn hóa chưa được các nhà khoa học xã hội quan tâm từ góc độ lý luận. Từ góc nhìn thực tiễn, các nhà nghiên cứu đi trước mới chỉ làm rõ được những biểu hiện cụ thể của tính chính trị của văn hóa. Như vậy, cho đến nay, chưa có công trình nào nghiên cứu chuyên sâu về vấn đề này.

Trong xã hội hiện đại, văn hóa thường được nhìn nhận đa dạng trong mối tương quan với rất nhiều lĩnh vực khác, đặc biệt là trong mối tương quan với chính trị. Như vậy văn hóa không phải là một lĩnh vực tồn tại độc lập. Nó có chức năng phản ánh và can dự vào đời sống chính trị, hỗ trợ cho chính trị. Tuy nhiên, việc “đánh đồng chính trị” như một đặc điểm cố hữu của văn hóa có thể gây ra nhầm lẫn trong cách hiểu bản chất của văn hóa.

Bài viết này thể hiện cách nhìn đa chiều về mối quan hệ giữa văn hóa với chính trị.

2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Những vấn đề lý luận về tính chính trị của văn hóa

2.1.1. Khái niệm “Văn hóa”, “Chính trị” và “Tính chính trị của văn hóa”

Từ lâu, đã có rất nhiều người đưa ra khái niệm văn hóa. Tuy nhiên, các định nghĩa đều có 3 điểm chung là:

- Văn hóa tồn tại dưới hình thức vật chất và tinh thần;
- Do con người sáng tạo ra;
- Có giá trị phục vụ đời sống con người.

Lịch sử loài người, sau thời kỳ nguyên thủy, luôn luôn gắn liền với các chế độ chính trị khác nhau. Vì vậy, văn hóa của mỗi thời kỳ không thể không liên quan đến chính trị.

Chính trị là sự thể hiện ý thức hệ và quyền lực của một giai cấp trong xã hội. Như vậy, chính trị chỉ hình thành khi xã hội đã phân chia thành giai cấp. Ý thức hệ và quyền lực của giai cấp nào chiếm ưu thế thì giai cấp đó trở thành giai cấp nắm quyền lãnh đạo, điều hành và quyết định sự phát triển của xã hội. Các giai cấp còn lại trở thành giai cấp bị lãnh đạo. Trước đây, người ta thường dùng hai cụm từ Giai cấp thống trị và

VĂN HÓA - CULTURE

Giai cấp bị trị. Tuy nhiên, hai cụm từ này không thích hợp với tất cả mọi thời đại.

Văn hóa trong xã hội đã phân chia giai cấp, ít nhiều phản ánh ý thức hệ và quyền lực của các giai cấp khác nhau nên có nhiều phương diện và nhiều thời đoạn mang tính chính trị.

Như vậy, tính chính trị của văn hóa là sự phản ánh ý thức hệ, quyền lực của các giai cấp khác nhau trong xã hội và việc các giai cấp sử dụng văn hóa để thực hiện mục tiêu chính trị của mình.

2.1.2. Sự thể hiện tính chính trị của văn hóa

2.1.2.1. Các phương diện văn hóa thể hiện tính chính trị
Nếu đi vào các thành tố cụ thể thì việc mô tả sẽ hết sức phức tạp. Nhìn tổng quát, có ba phương diện văn hóa luôn thể hiện tính chính trị. Đó là:

a) Các sản phẩm văn hóa được sáng tạo bởi giai cấp nắm quyền lãnh đạo xã hội, phản ánh ý thức hệ và quyền lợi của giai cấp đó. Các sản phẩm này, phần lớn nằm trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn.

Ví dụ: Hệ thống chính sách và pháp luật; hệ thống báo chí và truyền thông chính thống.

b) Các sản phẩm văn hóa được sáng tạo bởi giai cấp bị lãnh đạo, thể hiện sự đối trọng, phê phán, thậm chí có thể là sự phản kháng đối với giai cấp lãnh đạo. Các sản phẩm này cũng chủ yếu nằm trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn.

Ví dụ: Một số tác phẩm văn học dân gian (truyện cười, ca dao trào phúng) và văn học bác học (theo khuynh hướng hiện thực phê phán).

c) Tất cả các sản phẩm văn hóa không kể lĩnh vực nào (khoa học tự nhiên hay xã hội), khi được giai cấp lãnh đạo sử dụng để phục vụ cho mục đích chính trị thì khi đó đều mang tính chính trị.

Ví dụ: Khoa học tự nhiên và kỹ thuật, về bản chất, không mang tính chính trị, song có thể được sử dụng để phục vụ cho một cuộc chiến tranh chính nghĩa hoặc phi nghĩa giữa giai cấp này với giai cấp khác, giữa dân tộc này với dân tộc khác.

Tôn giáo, tín ngưỡng cũng vậy, về bản chất, không mang tính chính trị, song trong thời kỳ phong kiến, đã từng được sử dụng để đề cao vương quyền.

Trong thời đại của chúng ta, việc tổ chức các phong trào văn hóa, văn nghệ phục vụ cho công cuộc kháng chiến, kiến quốc, chính là phục vụ chính trị.

Khi các sản phẩm văn hóa được sáng tạo ra để phục vụ chính trị thì nội dung và hình thức sẽ có sự thay đổi so với trước đó để phù hợp với yêu cầu của chính trị.

Ví dụ: Âm nhạc, ở trạng thái trung tính (khi chưa được sử dụng để phục vụ chính trị), có thể mang lời ca và giai điệu vui hoặc buồn, nhưng khi được sử dụng phục vụ chiến tranh vệ quốc thì lời ca và giai điệu phải luôn luôn mạnh mẽ, lạc quan để động viên hàng triệu người tham gia chiến đấu.

2.1.2.2. Các thời đoạn văn hóa thể hiện tính chính trị

Như trên đã nói, có những phương diện văn hóa luôn mang tính chính trị song cũng có những phương diện chỉ mang tính chính trị trong từng thời đoạn (thời kỳ hoặc giai đoạn). Tuy nhiên, những thời đoạn này lại rất khó xác định. Chúng hoàn toàn phụ thuộc vào cả hai phía (theo ý muốn chủ quan của những người lãnh đạo và những người bị lãnh đạo).

Cũng có thể một thành tố văn hóa, bình thường không mang tính chính trị, nhưng trong một bối cảnh xã hội không thích hợp, thì thành tố đó lại tự nhiên mang tính chính trị.

Ví dụ: Tục thờ Thành Hoàng làng, về bản chất, không mang tính chính trị, song, Thành Hoàng làng ở Việt Nam phần lớn là những người có công với dân, với nước. Trong điều kiện bình thường, tục thờ này chỉ thể hiện truyền thống ân nghĩa, uống nước nhớ nguồn của dân tộc, nghĩa là thiên về khía cạnh đạo đức. Trong điều kiện đặc biệt, khi có giặc ngoại xâm, truyền thống này sẽ tạo nên niềm tự hào, điều này đồng nghĩa với việc tạo thêm khí thế, sức mạnh cho toàn dân để thực hiện sứ mạng lịch sử của mình. Vì thế, tục thờ Thành Hoàng làng lại mang tính chính trị.

Trong âm nhạc lãng mạn Việt Nam giai đoạn 1930 - 1945, rất nhiều tác phẩm có giá trị nhân văn và nghệ thuật cao, song trong thời kỳ cả nước phải dồn sức chiến đấu để giành chính quyền và bảo vệ Tổ quốc thì những tác phẩm này lại tạo nên sức cản tâm lý, không có tác dụng động viên toàn quân, toàn dân xông trận, vì thế, đã từng bị cấm đoán. Khi đất nước trở lại hòa bình thì những tác phẩm âm nhạc lãng mạn lại được cất cao ở khắp nông thôn và thành thị, trở lại đời sống tự nhiên vốn có để đáp ứng nhu cầu tinh thần của xã hội.

2.1.3. Những thành tố văn hóa không mang tính chính trị

Bên cạnh những phương diện, thành tố văn hóa thường xuyên mang tính chính trị hoặc mang tính chính trị trong từng thời đoạn, có những thành tố không mang tính chính trị.

Trước hết phải nói đến kho tàng tri thức dân gian: Những tri thức làng nghề, tri thức sản xuất và những kinh nghiệm từ đời sống thực tế. Những tri thức này được hình thành không nhằm phục vụ chính trị và cũng không tự thân mang ý nghĩa chính trị.

VĂN HÓA - CULTURE

Đa số nghi lễ trong hệ thống tín ngưỡng, lễ hội dân gian như thờ cúng tổ tiên, thờ nhiên thân, các hành động ma thuật cũng không mang tính chính trị.

Những thành tố văn hóa được hình thành trước khi xuất hiện giai cấp trong xã hội cũng không mang tính chính trị như: Các câu chuyện thần thoại, cổ tích, các phong tục tập quán nguyên thủy, các trò chơi dân gian cổ xưa...

Trong xã hội hiện đại cũng có những xu hướng sáng tạo mang tính cá nhân, không liên quan đến chính trị: Nhiều sáng tác của các văn nghệ sĩ luôn hướng tới những vấn đề nhân bản và vĩnh cửu, vượt ra khỏi ranh giới giai cấp, hướng tới toàn dân và thậm chí là toàn nhân loại.

Những hoạt động mang tính rèn luyện thân thể và giải trí đơn thuần như thể thao, cờ tướng, trò chơi điện tử v.v... cũng không liên quan đến chính trị.

2.2. Tính chính trị của văn hóa trong lịch sử Việt Nam

Ở những thời kỳ và giai đoạn yên bình, nhân dân thường xuyên chăm lo đến cuộc sống hàng ngày như ăn, ở, làm việc, vui chơi, chăm sóc gia đình, chăm sóc bản thân và tham gia các sinh hoạt cộng đồng. Văn hóa, khi đó, được sáng tạo, vận hành nhằm phục vụ cho đời sống sinh hoạt thường ngày, rất ít hoặc không mang tính chính trị.

Tuy nhiên, lịch sử Việt Nam là lịch sử có nhiều biến động. Ngoài những biến động nội tại như loạn mười hai sứ quân, Trịnh Nguyễn phân tranh, Việt Nam đã trải qua rất nhiều cuộc kháng chiến chống ngoại xâm. Khi đó, cả dân tộc phải dồn sức người, sức của cho tiền tuyến. Đặc trưng này của lịch sử Việt Nam đã tạo nên một truyền thống văn hóa gắn bó với chính trị. Đại diện của giai cấp phong kiến lãnh đạo các cuộc kháng chiến trong lịch sử hàng nghìn năm đã triệt để sử dụng văn hóa để tạo động lực cho toàn quân, toàn dân đánh giặc. Hàng nghìn truyền thuyết dân gian ca ngợi những người anh hùng cứu nước, hàng trăm lễ hội mô phỏng những chiến công, hàng trăm đền thờ để thánh hóa các nhân vật lịch sử. Đó là chưa kể đến rất nhiều ca dao, tục ngữ, truyện cười và các tác phẩm văn học viết, đều thấm đượm tinh thần yêu nước, hào khí non sông.

Có thể lấy sự tích bài thơ Thần, tương truyền là của Lý Thường Kiệt, làm ví dụ tiêu biểu. Năm 1076, nhà Tống đưa quân sang xâm lược nước ta. Lý Thường Kiệt cùng tướng lĩnh, quân sĩ đến làm lễ cầu chiến thắng tại đền thờ thánh Tam Giang (Trương Hồng, Trương Hát) trên bờ sông Như Nguyệt (một khúc của sông Cầu ngày nay). Sau lời khấn, trên sông đột nhiên vang lên bài thơ “Nam quốc sơn hà...”. Bài thơ tạo sức mạnh tâm linh, huyền bí cho các tướng sĩ. Sau

đó, Lý Thường Kiệt đã lập chiến công lừng lẫy, đánh tan quân Tống. Vai trò của bài thơ Thần không chỉ góp phần tạo nên chiến thắng trên sông Như Nguyệt ở thế kỷ thứ mười mà còn tồn tại qua hàng nghìn năm, cho đến ngày nay với tư cách là bản tuyên ngôn độc lập đầu tiên trong lịch sử dân tộc Việt. Câu chuyện này cho thấy, các bậc vĩ nhân thời phong kiến đã tận dụng đến mức cao nhất tính chính trị của văn hóa để phục vụ cho sự nghiệp giữ nước.

Các triều đại phong kiến Việt Nam đã duy trì phong tục: Nhà vua phong tước hiệu cho các vị thần vì đã có công lao trong sự nghiệp dựng nước và giữ nước. Đa số sắc phong còn giữ được đến ngày nay, phần lớn là của các vua triều Nguyễn. Đặc biệt, Nguyễn Cư Trinh (1716 -1767), người đã lập công lớn trong việc ổn định nội chính, củng cố quốc phòng, trừ nội loạn, dẹp ngoại xâm, khai cương mở cõi. Sau khi mất, ông được nhiều lần ban sắc phong từ các vua Thiệu Trị và Tự Đức. Điều này thể hiện sự tôn kính của các nhà vua đối với các vị thần nhưng cũng thể hiện sự liên kết giữa vương quyền và thần quyền, tạo sức mạnh cho triều đình trị quốc, an dân. Thần là một sản phẩm văn hóa, trong hàng loạt trường hợp như trên, đã mang tính chính trị sâu sắc.

Thời kỳ kháng chiến chống Pháp, văn hóa cũng đóng vai trò quan trọng làm nên chiến thắng. Những đoàn dân công tải đạn, tải lương thực ra chiến trường, không biết mệt mỏi nhờ câu hò, điệu hát; những người chiến sĩ thường xuyên ăn cơm vắt, ngủ hầm vẫn không nao núng bởi đã hun đúc trong tâm khảm mình truyền thống yêu nước của dân tộc.

Trong thời kỳ đất nước ta còn bị chia cắt làm hai miền Nam, Bắc, chính quyền Việt Nam Cộng hòa đã dùng âm nhạc, trong đó có ca khúc Ngày về của Hoàng Giác để chiêu hồi những người đang chiến đấu trong hàng ngũ quân giải phóng. Ngược lại, chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và chính phủ Lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam cũng đã dùng nhiều bài ca để binh vận, địch vận, phát trên truyền thông hàng ngày. Như vậy, cả hai bên chiến tuyến đều dùng văn hóa như một công cụ hỗ trợ cho nhiệm vụ chính trị của mình. Kết cục, chúng ta đã thắng. Ngoài nguyên nhân thắng bằng đường lối, bằng chính nghĩa, chúng ta còn thắng bằng văn hóa. Một minh chứng rất cụ thể là, thời kỳ đó, miền Nam rất thịnh hành nhạc vàng, còn miền Bắc thì thịnh hành nhạc đỏ (nhạc cách mạng). Giai điệu và lời ca buồn của nhạc vàng làm mềm yếu lòng người với nỗi niềm cô đơn, trống vắng; ngược lại, giai điệu mạnh mẽ, lạc quan của nhạc đỏ đã tạo nên khí phách anh hùng, khơi dậy truyền thống yêu nước, phát huy động lực cho con người để xung trận. Chỉ một điều đó thôi cũng đủ cho chúng ta thấy, tính chính trị của văn hóa đã đóng vai trò quan trọng như thế nào để làm nên chiến thắng trong cuộc kháng chiến chống Mỹ 1955 - 1975.

VĂN HÓA - CULTURE

Nói đến tính chính trị của văn hóa trong lịch sử Việt Nam hiện đại, không thể không nói đến tư tưởng văn hóa của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Tư tưởng văn hóa của Người được thể hiện từ *Đề cương văn hóa Việt Nam* do đồng chí Trường Chinh soạn thảo năm 1943. Đó là tư tưởng *Văn hóa soi đường cho quốc dân đi*. Bác đã nhiều lần nhắc lại tư tưởng này trong các hội nghị. Tuy nhiên, về nguyên văn, câu nói của Bác được ghi nhận trong bài phát biểu khai mạc Hội nghị Văn hóa toàn quốc ngày 24 tháng 11 năm 1946: “*Văn hóa phải soi đường cho quốc dân đi*”.

Như vậy, ngay từ khi nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: Văn hóa không đứng ngoài chính trị, kinh tế, mà phải dẫn dắt, mở lối, bồi dưỡng tinh thần và sức mạnh cho dân tộc trong sự nghiệp giành độc lập và kiến thiết đất nước.

Sau hơn 50 năm, Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII - 1998) về văn hóa, đã nêu quan điểm: Văn hóa “*vừa là mục tiêu vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội*”. Nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân là làm cho văn hóa thấm thấu vào toàn bộ đời sống xã hội, vào từng lĩnh vực như chính trị, luật pháp, kinh tế, kỹ cương, quốc phòng, an ninh, ngoại giao, các quan hệ xã hội... để văn hóa thật sự là nguồn lực nội sinh quan trọng của phát triển bền vững.

Trên lĩnh vực đối ngoại, Đảng Cộng sản và Nhà nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã sử dụng văn hóa như một “*sức mạnh mềm*” (chữ dùng của Joseph Nye) để kết nối với nhiều quốc gia, vùng lãnh thổ trên thế giới.

Tóm lại, do điều kiện lịch sử - xã hội đặc thù, *văn hóa Việt Nam mang tính chính trị khá đậm nét*, thể hiện trên cả hai phương diện: Tự thân mang tính chính trị và được sử dụng để phục vụ chính trị. Đó là *văn hóa chính thống*. Bên cạnh đó còn có *văn hóa phản chính thống* nhưng văn hóa này rất yếu ớt vì không có điều kiện để lưu hành và phát triển.

2.3. Phát huy tính chính trị của văn hóa trong thời đại hiện nay

2.3.1. Tính chính trị của văn hóa và Chính trị hóa văn hóa

Muốn phát huy đúng tính chính trị của văn hóa thì cần phân biệt hai khái niệm *Tính chính trị của văn hóa* và *Chính trị hóa văn hóa*.

Tính chính trị của văn hóa, như trên đã phân tích, không phải là một thuộc tính cố hữu của văn hóa. Văn hóa chỉ mang tính chính trị trong một bộ phận hoặc trong những thời đoạn nhất định, chứ không phải lúc nào cũng mang tính chính trị. Vì vậy, tính chính trị của văn hóa phụ thuộc rất nhiều vào chủ thể văn hóa. Chỉ khi nào chủ thể văn hóa dần thân vào đời sống

chính trị thì khi đó, sản phẩm mà họ làm ra mới mang tính chính trị một cách sâu sắc. Ngược lại, khi chủ thể văn hóa không mang ý thức chính trị hoặc có nhưng không cao thì sản phẩm mà họ làm ra chỉ là những sản phẩm trung tính. Vì lý do trên nên việc phát huy tính chính trị của văn hóa trước hết là *phát huy vai trò của chủ thể văn hóa*. Trước đây, các nhà văn Nga thời kỳ Liên Xô đã từng đồng thuận với phương châm sáng tác: *Tôi viết theo trái tim tôi nhưng trái tim tôi thuộc về Đảng*. Ở Việt Nam, trong số các nhà văn, nhạc sĩ, nhà biên kịch, nhiều người trực tiếp tham gia hai cuộc kháng chiến đã làm nên những tác phẩm bất hủ, có sức mạnh như một binh đoàn. Con đường hiệu quả nhất để tăng cường tính chính trị của văn hóa là con đường *vận động toàn dân* ủng hộ các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước.

Còn *Chính trị hóa văn hóa* là một khái niệm chỉ sự tác động vào chủ thể văn hóa từ phía các nhà quản lý không phải bằng con đường tuyên truyền, vận động mà bằng con đường cưỡng chế. Điều này cần hết sức tránh, nếu không, sẽ tạo nên một phản ứng trái chiều từ chính chủ thể văn hóa. Kết quả có thể sẽ làm nảy sinh *văn hóa phản chính thống*.

Tuy nhiên, các nhà quản lý chỉ có thể hạn chế đến mức cao nhất việc chính trị hóa văn hóa chứ không thể triệt tiêu hoạt động này. Hiện tại, các sản phẩm văn hóa độc hại, thính thoảng vẫn xuất hiện trong đời sống nhân dân, đặc biệt là những sản phẩm văn hóa độc hại liên quan đến chính trị. Những sản phẩm này cần được gỡ bỏ, thậm chí cần cấm đoán. Đây là việc làm phù hợp, mặc dù có thể bị quy chụp bởi những người đối lập là *mất tự do, dân chủ*. Đối với những trường hợp thật cần thiết, bắt buộc các nhà quản lý vẫn phải tạm thời thực hiện *chính trị hóa văn hóa* trong một phạm vi hẹp.

2.3.2. Văn hóa chính thống và văn hóa phản chính thống

Văn hóa chính thống là văn hóa được nhà nước công nhận, khuyến khích phát triển, bao gồm bộ phận văn hóa mang tính chính trị và văn hóa không mang tính chính trị nhưng đều theo xu hướng tích cực, nghĩa là hướng tới những giá trị chân, mỹ, thiện. Còn *văn hóa phản chính thống* bao gồm bộ phận văn hóa phản biện và văn hóa chống đối. Văn hóa phản biện, nếu theo tinh thần xây dựng thì trở thành nhân tố tích cực, là thước đo ý thức, tư tưởng của quần chúng nhân dân, cần được trân trọng; còn văn hóa chống đối thường mang xu hướng tiêu cực, cần tìm cách loại bỏ.

Cả văn hóa chính thống và văn hóa phản chính thống đều nằm trong đời sống nhân dân, do nhân dân sáng tạo ra. Như vậy, không thể xem môi trường nhân dân là môi trường đồng nhất, đồng thuận hoàn toàn mà là một môi trường rất phức tạp, bao gồm nhiều thành phần, nhiều nhóm người có các xu hướng tư tưởng

VĂN HÓA - CULTURE

khác nhau. Trong nhân dân vẫn còn một bộ phận bảo thủ, lạc hậu, dễ dàng tiếp thu, thậm chí còn sáng tạo ra các sản phẩm văn hóa độc hại có thể với ý thức chính trị chống đối.

Như vậy, để phát huy tính chính trị của văn hóa trong thời đại hiện nay, các nhà quản lý cần làm cho văn hóa chính thống phát triển mạnh mẽ, đóng vai trò chủ đạo trong nền văn hóa dân tộc, từ đó mới có thể thu hẹp văn hóa phản chính thống (trong đó vẫn giữ được văn hóa phản biện nhưng loại trừ được văn hóa chống đối). Như trên đã nói, con đường tốt nhất vẫn là con đường tuyên truyền, giáo dục, vận động quần chúng nhân dân.

3. KẾT LUẬN

Qua phân tích ở trên, tính chính trị không phải là một thuộc tính bản chất của văn hóa, mà là một quá trình linh hoạt, phát sinh trong những điều kiện lịch sử - xã hội cụ thể. Có bộ phận văn hóa thường xuyên mang tính chính trị, có bộ phận mang tính chính trị trong từng thời đoạn, có bộ phận không mang tính chính trị. Tuy nhiên, tính chính trị của văn hóa lại có vai trò đặc biệt quan trọng trong quá trình dựng nước và giữ nước, nhất là ở những thời điểm sống còn của dân tộc. Vì thế, tính chính trị của văn hóa cần được phát huy trong thời đại hiện nay. Để làm được điều này, vai trò của quần chúng nhân dân - chủ thể văn hóa - cần được đề cao để hướng tới những xu hướng tích cực, vừa bảo đảm được tinh thần chính trị, vừa bảo đảm được tính tự do và độc lập sáng tạo.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Đặng Thị Minh Nguyệt. (2022).** *Một số quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về văn hóa và nâng tầm văn hóa Việt Nam.* **Tạp chí Cộng sản (điện tử) ngày 26/8/2025.**
- Nguyễn Trọng Chuẩn. (2024).** *Các hình thức biểu hiện của văn hóa trong chính trị.* **Tạp chí Cộng sản (điện tử) ngày 22/4/2024.**
- Nguyễn Văn Cường. (2015).** *Vai trò của Bảo tàng Lịch sử quốc gia Việt Nam trong cân bằng chính trị, dân tộc và nghệ thuật (tham luận tại Hội nghị Hiệp hội các Bảo tàng Quốc gia Châu Á – ANMA 5, ngày 19/11/2015),* **Bảo tàng Lịch sử Quốc gia (trang điện tử) ngày 30/8/2025.**
- Nguyễn Hữu Đồng. (2016).** *Văn hóa chính trị.* **Tạp chí Lý luận chính trị, số 2/2016.**
- Nguyễn Thị Hương. (2024).** *Văn hóa phải được đặt ngang hàng với kinh tế, chính trị, xã hội,* **Tạp chí Văn hóa & Phát triển (điện tử) ngày 26/8/2025.**
- Phan Trọng Hào. (2019).** *Sự phát triển của Đảng về lý luận xây dựng văn hóa trong chính trị, kinh tế và quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế với phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội.* **Tạp chí Lý luận chính trị (điện tử) ngày 26/8/2025.**